

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6309/CT-HTr
V/v giải đáp chính sách thuế

Hà Nội, ngày 04 tháng 02 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH Nittsu System Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 17 tòa nhà PVI 168 đường Trần Thái Tông, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội)

Cục thuế TP Hà Nội nhận được công văn số: 022015 ngày 22/12/2015 của Công ty TNHH Nittsu System Việt Nam hỏi về chứng từ đối với việc xuất khẩu phần mềm qua internet, Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/05/2005 của Quốc hội quy định:

+ Tại khoản 9 Điều 3 quy định:

“Điều 3. Giải thích từ ngữ

9. Cung ứng dịch vụ là hoạt động thương mại, theo đó một bên (sau đây gọi là bên cung ứng dịch vụ) có nghĩa vụ thực hiện dịch vụ cho một bên khác và nhận thanh toán; bên sử dụng dịch vụ (sau đây gọi là khách hàng) có nghĩa vụ thanh toán cho bên cung ứng dịch vụ và sử dụng dịch vụ theo thỏa thuận.”

+ Tại khoản 1 Điều 74 mục 1 Chương III quy định:

“Điều 74. Hình thức hợp đồng dịch vụ

1. Hợp đồng dịch vụ được thể hiện bằng lời nói, bằng văn bản hoặc được xác lập bằng hành vi cụ thể.”

- Căn cứ Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội quy định:

+ Tại Điều 33 Chương IV quy định:

“Điều 33. Hợp đồng điện tử

Hợp đồng điện tử là hợp đồng được thiết lập dưới dạng thông điệp dữ liệu theo quy định của Luật này.”

+Tại Điều 10 mục I Chương II quy định:

“Điều 10. Hình thức thể hiện thông điệp dữ liệu

Thông điệp dữ liệu được thể hiện dưới hình thức trao đổi dữ liệu điện tử, chứng từ điện tử, thư điện tử, điện tín, điện báo, fax và các hình thức tương tự khác.”

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, một số điều Luật Thuế GTGT quy định:

+ Tại điểm 1, tiết b điểm 2 Điều 9 mục 1 Chương II quy định thuế suất 0%, điều kiện áp dụng thuế suất 0% đối với dịch vụ xuất khẩu quy định như sau:

“Điều 9. Thuế suất 0%

1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hóa, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu là hàng hóa, dịch vụ được bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; bán, cung ứng cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan; hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho khách hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật.

...

b) Dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và tiêu dùng ở ngoài Việt Nam; cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở trong khu phi thuế quan và tiêu dùng trong khu phi thuế quan.”

“2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

b) Đối với dịch vụ xuất khẩu:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;”

Căn cứ quy định trên, Cục thuế TP Hà Nội trả lời nguyên tắc như sau: Trường hợp Công ty TNHH Nittsu System Việt Nam có ký Hợp đồng sản xuất xuất khẩu phần mềm qua mạng internet cho khách hàng là tổ chức, cá nhân nước ngoài nếu khách hàng nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, không phải là người nộp thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam và Công ty đáp ứng đủ điều kiện về chứng từ quy định tại tiết b điểm 2 Điều 9 mục 1 Chương II Thông tư

số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính nêu trên thì dịch vụ này thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế GTGT là 0%.

Trường hợp Công ty TNHH Nittsu System Việt Nam thỏa thuận việc cung ứng dịch vụ qua thư điện tử (Email) với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài thì cũng được coi như đáp ứng điều kiện về hợp đồng.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Nittsu System Việt Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Mai Sơn

